TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày: 27 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Mỹ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Triều;

Bà Lê Nguyễn Huỳnh Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Pha, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 09/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 02/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn C, sinh năm 1973, tại tỉnh An Giang; giới tính: Nam; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 535, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 535, ấp T, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; con ông: Phạm Văn S (đã chết) và bà: Nguyễn Thị V (đã chết); có vợ nhưng đã ly hôn; có 01 con, sinh năm 1999; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 29/5/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh An Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115406/QĐ-XPVPHC (Nộp phạt ngày 15/7/2021). Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại; bị cáo C có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Lê Trường V, sinh năm 2003; địa chỉ cư trú: Số 519 ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Anh V vắng mặt không rõ lý do).

2/ Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Anh B vắng mặt không rõ lý do).

3/ Anh La Văn H, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Anh H vắng mặt không rõ lý do).

4/ Anh Hồ Văn S, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. (Anh S có mặt tại phiên tòa).

5/ Anh Đinh Công T, sinh năm 1981; địa chỉ cư trú: Số 140 ấp N, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Anh T có mặt tại phiên tòa).

6/ Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 2003; địa chỉ cư trú: Ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Chị N vắng mặt không rõ lý do).

7/ Chị Phan Cẩm Đ, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú: Số 109 ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Chị Đ vắng mặt không rõ lý do).

8/ Anh Bùi Văn P, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Anh P vắng mặt không rõ lý do).

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; địa chỉ cư trú: Số 460 ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Bà T vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn C đã bị xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115406/QĐ-XPHC ngày 29/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh An Giang (nộp phạt ngày 15/7/2021) nhưng không chịu ăn năn, sửa đổi mà tiếp thực hiện hành vi đánh bạc. Cụ thể, vào khoảng 16 giờ ngày 16/3/2022, Phạm Văn C cùng Đinh Công T, La Văn H, Nguyễn Thị Thảo N, Lê Trường V, Phan Cẩm Đ, Bùi Văn P, Nguyễn Văn B, Hồ Văn S tham gia lắc tài xỉu được thua bằng tiền tại khu đất trống phía sau nhà của bà Nguyễn Thị T ngụ số 460, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp thì bị Công an xã M đến bắt quả tang, thu giữ 01 dĩa sứ, 01 nắp nhựa, 03 hột xí ngầu và 100.000đ trên chiếu bạc.

Qua giai đoạn điều tra, Phạm Văn C khai do biết được khu đất trống phía sau nhà của bà Nguyễn Thị T có lắc tài xỉu được thua bằng tiền nên Cần mang theo 70.000 đồng đến địa điểm trên để tham gia đánh bạc. Lúc này, Hồ Văn S làm cái đứng lắc cùng nhiều người khác; cách thức thắng thua tài xỉu gồm 03 hột xí ngầu có 06 mặt, màu trắng, có nút từ 01 đến 06 có màu đỏ và đen, để trong chén sành có nắp đậy, người làm cái lắc các hột xí ngầu. Sau đó tính tổng số điểm trên 03 hột xí ngầu. Nếu từ 01 đến 10 điểm là xỉu, còn 11 đến 18 điểm là tài. Cái bão là khi 03 hột xí ngầu cùng một mặt. Cái bão xỉu thì thắng tất cả những người đặt bên tài, hòa với những người đặt bên xỉu và ngược lại. Mỗi người tham gia đặt cược từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng và tùy ý người tham gia đặt cược.

Theo lời khai của Cần và những người bị bắt quả tang xác định: Cần mang theo 70.000 đồng để tham gia lắc tài xỉu được thua bằng tiền, ván thứ nhất Cần đặt bên tài 20.000 đồng, ván thứ hai Cần đặt bên tài 50.000 đồng, kết quả hai ván bị thua thì bị bắt quả tang. Lê Trường V tham gia đặt cược ba ván, ván thứ nhất 60.000 đồng bị thua, ván thứ hai thắng 80.000 đồng, ván thứ 3 đặt 80.000 đồng thì bị bắt quả tang. Nguyễn Văn B tham gia đặt một ván bên xỉu 50.000 đồng, hòa với nhà cái thì bị bắt quả tang. La Văn H tham gia đặt hai ván, mỗi ván 20.000 đồng, hòa với nhà cái thì bị bắt quả. Hồ Văn S làm cái, thắng được 200.000 đồng. Đinh Công T tham gia đặt hai ván, ván thứ nhất đặt 50.000 đồng bị thua, ván thứ hai đặt 50.000 đồng thắng thì bị bắt quả tang. Bùi Văn P tham đặt cược sáu ván, mỗi ván 20.000 đồng, kết quả thua 40.000 đồng. Phan Cẩm Đ đặt cược được 07 ván, thua hết 150.000 đồng, ván cuối đặt 30.000 đồng thua thì bị bắt quả tang. Nguyễn Thị Thảo N tham gia đặt cược hai ván, mỗi ván 20.000 đồng, kết quả hòa với nhà cái thì bị bắt quả tang. Khu đất trống phía sau nhà của bà Nguyễn Thị T ngụ số 460, ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp nơi diễn ra hành vi đánh bạc của Cần và những người bị bắt quả tang do Thủy quản lý sử dụng, những người đánh bạc tự ý đến tham gia, bà T không thu lợi từ việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKSLVo ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn C ra Tòa án nhân dân huyện L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn C khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng nêu, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố; tại phần tranh luận bị cáo C cũng không phát biểu tranh luận với Kiểm sát viên, và lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Văn S và Đinh Công T trình bày: Anh S và anh T giữ nguyên ý kiến như lời khai của mình khi làm việc tại Cơ quan Công an từ khi bị bắt quả tang tham gia đánh bạc cho đến nay, anh S, anh T không không thắc mắc khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố.

Anh S thừa nhận mình có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền và bị bắt quả tang cùng với bị cáo C vào ngày 16/3/2022. Anh S là người làm cái, bị cáo C có tham gia, nhưng đặt bao nhiêu ván, thắng thua như thế nào thì anh S không rõ. Ngoài ra, anh S thừa nhận anh S có đưa tiền cái bão (tiền xâu) cho một đối tượng, nhưng Sang không rõ người đó là ai, thông tin họ tên, lai lịch ra sao. Số tiền Sang dùng để bạc là 200.000 đồng. Anh S đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đã nêu và nay anh S cũng đồng ý nộp lại số tiền trên để sung vào ngân sách nhà nước.

Anh T thừa nhận mình có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền và bị bắt quả tang cùng với bị cáo C vào ngày 16/3/2022. Anh T tham gia đặt, người làm cái là anh Hồ Văn S, anh T chỉ thấy bị cáo C có tham gia đặt cùng, nhưng đặt bao nhiêu ván, thắng thua như thế nào thì anh S không rõ. Số tiền Thạnh dùng để bạc là 100.000 đồng. Anh T đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đã nêu và nay anh T cũng đồng ý nộp lại số tiền trên để sung vào ngân sách nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Văn C đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn C mức hình phạt từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm đến 01 (một) 06 (sáu) tháng và áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, cụ thể phạt tiền từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, giữ nguyên đề nghị như nội dung Cáo trạng số 41/CT-VKSLVo ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, đã cung cấp lời khai cho các Cơ quan tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố của vụ án, nội dung lời khai của những người này phù hợp với diễn biến sự việc, lời khai của bị cáo, và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, cũng như những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đã không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh La Văn H, anh Lê Trường V, anh Bùi Văn P, và người làm chứng bà Nguyễn Thị T đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đinh Công T, chị Nguyễn Thị Thảo N, chị Phan Cẩm Đ, anh Nguyễn Văn B, anh Hồ Văn S đều được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tất cả đều có lời khai tại Cơ quan tiến

hành tố tụng ở giai đoạn điều tra, truy tố nên khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của những người này và vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Bị cáo Phạm Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận, mặc dù Phạm Văn C đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng không chịu ăn năn, hối cải mà tiếp tục đánh bạc. Cụ thể, vào khoảng 16 giờ ngày 16/3/2022, Phạm Văn C cùng Đinh Công T, La Văn H, Nguyễn Thị Thảo N, Lê Trường V, Phan Cẩm Đ, Bùi Văn P, Nguyễn Văn B, Hồ Văn S tham gia lắc tài xỉu được thua bằng tiền tại khu đất trống phía sau nhà của bà Nguyễn Thị T, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 370.000đ thì bị bắt quả tang.

Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập trong giai đoạn điều tra, truy tố. Bị cáo cũng thống nhất với nội dung cáo trạng, luận tội của Kiểm sát viên, tại phần tranh luận bị cáo đã không phát biểu tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hành vi của bị cáo phù hợp với hành vi khách quan của tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Bị cáo đã thực hiện hành vi tại thời điểm bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi đánh bạc được thực hiện dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích ăn, thua bằng tiền hay hiện vật mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, với mục đích sát phạt nhau, tư lợi và nhằm lấy tiền, tài sản từ người khác, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi: Tuy hành vi của bị cáo C là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt thích đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5] Bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo C luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị cáo là người thờ cúng liệt sĩ đây là

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; và có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến N, trật tự, an toàn xã hội và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà nên cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú để tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ý thức tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Do đó, bị cáo C có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo C với mục đích sát phạt nhau để thu lợi bất chính và bị cáo không thuộc diện hộ nghèo hoặc cận nghèo hoặc người cao tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt là phù hợp nên chấp nhận.

[10]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 100.000 đồng thu trên chiếu bạc, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; Và đối với 01 dĩa sứ, 01 nắp nhựa, 03 hột xí ngầu là công cụ phạm tội nên tiêu hủy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với lời khai ban đầu của Đinh Công T, Phan Cẩm Đ, Lê Trường V cho rằng Hùng tổ chức đánh bạc, Nguyễn Văn Sơn (tên thường gọi là Cam) canh đường, Nguyễn Văn Loang thu xâu. Tuy nhiên, sau đó và tại phiên tòa (không có mặt tại phiên tòa) Thạnh, Vũ, Đặc thay đổi lời khai không xác định chính xác có hay không việc Hùng, Sơn, Loang tổ chức đánh bạc, chỉ nghe người khác (không rõ ai) nói lại. Qua điều tra, và tại phiên tòa Hồ Văn S khai có đưa tiền xâu cho Loang, nhưng không rõ thông tin về lai lịch của người này. Hiện La Văn H không thừa nhận hành vi tổ chức đánh bạc, Hùng chỉ đến địa điểm trên để đánh bạc. Hùng, Loang, Sơn không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hay tổ chức đánh bạc. Hiện Loang, Sơn không có mặt ở địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Do đó, không còn chứng cứ nào khác chứng minh Hùng, Loang, Sơn tổ chức đánh bạc nên không đủ căn cứ để kết luận Hùng, Loang, Sơn có thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc nên không xem xét.

[12] Đối với Đinh Công T, La Văn H, Hồ Văn S, Nguyễn Thị Thảo N, Lê Trường V, Phan Cẩm Đ, Bùi Văn P, Nguyễn Văn B có hành vi cùng tham gia lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền nhưng không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc nên Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Công an huyện L chưa tịch thu số tiền mà Thạnh, Hùng, Sang, Nguyên, Vũ, Đặc, Phương, Bí đã khai nhận dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc những người này nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền nêu trên theo quy định của pháp luật.

[13] Từ những phân tích nêu trên, cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt chính và mức hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14]. Bị cáo Phạm Văn C bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15]. Bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; các điều 2, 4, 5, 6 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung theo Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/12/2022).

Giao bị cáo Phạm Văn C cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện C, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Phạm Văn C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo C.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án

trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn C số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa xứ, 01 nắp nhựa, 03 hột xí ngầu dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) thu trên chiếu bạc.

Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L giữ theo Biên bản giao nhận tang vật, tài sản lập ngày 24/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

- Buộc Lê Trường V nộp lại số tiền 160.000 đồng (Một trăm sáu mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc để sung ngân sách nhà nước.

- Buộc Nguyễn Văn B nộp lại số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc để sung ngân sách nhà nước.

- Buộc La Văn H nộp lại số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc để sung ngân sách nhà nước.

- Buộc Hồ Văn S nộp lại số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc để sung ngân sách nhà nước.

- Buộc Đinh Công T nộp lại số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc để sung ngân sách nhà nước.

- Buộc Nguyễn Thị Thảo N nộp lại số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng) dùng vào việc đánh bạc để sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo; và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Văn S, Đinh Công T có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan La Văn H, Nguyễn Thị Thảo N, Lê Trường V, Phan Cẩm Đ, Bùi Văn P, Nguyễn Văn B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt trực tiếp hay niêm yết cho họ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện L;
- CC.THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hà Thị Mỹ Xuân